

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Tài sản đã kê biên của ông Phạm Hoàng Phong và bà Lê Thị Bích Thảo theo Biên bản kê biên, xử lý tài sản ngày 06/02/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

Stt	Tên tài sản	Đvt	Diện tích/DT sàn/Diện tích xây dựng/ Khối lượng	CLCL (%)	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (VNĐ)
A	Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 116 (Lô D9), tờ bản đồ số: 36 có địa chỉ tại KDC cuối đường Hùng Vương, phường An Sơn, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (nay là số 530 Hùng Vương, phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng).					9.913.040.400
I	Quyền sử dụng đất					
	Đất ở tại đô thị	m ²	210,0		25.200.000	5.292.000.000
II	Tài sản gắn liền với đất					4.621.040.400
1	Nhà 5 Tầng + tum, kinh doanh dịch vụ karaoke (Karaoke Hoàng Linh). Diện	m ²	978,66	80%	5.800.000	4.540.982.400

	<i>tích xây dựng 180,0 m², tổng diện tích sàn 978,66 m²</i>					
2	<i>Sân thượng (phía trước + phía sau) có mái che: Nền lát gạch đỏ, trụ sắt, mái lợp tôn, xà gỗ sắt, tường bao xây gạch lững cao 0,65m, diện tích 141,92 m²</i>	<i>m²</i>	<i>141,92</i>	<i>70%</i>	<i>750.000</i>	<i>74.508.000</i>
3	<i>Mái che tôn (phía sau tầng 1, nằm ngoài diện tích đất của GCN QSDĐ được cấp): Tường xây gạch, nền lát gạch men, mái lợp tôn, xà gỗ sắt, diện tích 6,0 m²</i>	<i>m²</i>	<i>6,0</i>	<i>50%</i>	<i>1.850.000</i>	<i>5.550.000</i>
B	Trang thiết bị, vật tư, bàn ghế phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ Karaoke đã qua sử dụng.					96.375.000
	TỔNG CỘNG (A+B):					10.009.415.400
	TRÒN SỐ:					10.009.415.000

(Bảng chữ: Mười tỷ, không trăm lẻ chín triệu, bốn trăm mười lăm nghìn đồng) ./.

Ghi chú: Mức giá trên là mức giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng VAT, các loại thuế khác, phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và là mức giá tư vấn làm giá khởi điểm để bán đấu giá tài sản thi hành án theo quy định của pháp luật.

2. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn:

Công ty Đấu giá Hợp danh Tài chính và Giá cả Việt Nam, địa chỉ: Số 108 Lê Lợi, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng

Tổng số điểm: 93,5 điểm

3. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Không

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

T T	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Tài chính & Giá cả Việt Nam	Công ty đấu giá hợp danh Khải Bảo
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0
1. 1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5,0
1. 2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0
2. 1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0
2. 2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	2,0	2,0

	<i>đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i> <i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i>		
4.	<i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i>	1,0	1,0
5.	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16,0	16,0
1.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0	4,0
1.	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0	2,0
1.	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0	2,0
2.	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</i>	4,0	4,0
3.	<i>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</i>	4,0	4,0
3.	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0	2,0
3.	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0	2,0
4.	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giú, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</i>	4,0	4,0

IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	55,5	56,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15,0	15,0
1. 1	Dưới 20 cuộc đấu giá		
1. 2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá		
1. 3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá		
1. 4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7,0	7,0
2. 1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)		
2. 2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành		
2. 3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành		
2. 4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0	7,0
3. 1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)		
3. 2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc		
3. 3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc		
3. 4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	2,5	3,0

4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (154 cuộc)</i>		3
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (129 cuộc)</i>	2,5	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo</i>		
5.	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động</i>	6,0	6,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 5 năm</i>		
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>		
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>		
6.	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</i>	4,0	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>		
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>		
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0	4,0
7.	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh,</i>	4,0	4,0

	Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân		
7.1	Dưới 05 năm		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm		
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng		
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	3,0	2,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	1,0	1,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	0	0

3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh.	1,0	0
4.	Tiêu chí khác (trừ tiêu chí giá dịch vụ đấu giá tài sản, chi phí đấu giá tài sản và các tiêu chí đã quy định tại Phụ lục này)	1,0	1,0
	Tổng	93,5	93

Vậy, thông báo để các bên liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND khu vực 5 - Đà Nẵng;
- Công TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng tải);
- Trang Thông tin điện tử của THADS TP Đà Nẵng (để đăng tải);
- Công TT ĐT của Cục QLTHADS (để đăng tải);
- Lưu: VT, HSTHA (CHV: Ngô Văn Mỹ).

CHẤP HÀNH VIÊN

Ngô Văn Mỹ